

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ QUẢNG CÁO MINH HÙNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ QUẢNG CÁO MINH HÙNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH HUNG COMMERCIAL INVESTMENT AND ADVERTISING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH HUNG ADVERTISING CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108469710

3. Ngày thành lập: 12/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 443 đường Phúc Diễn, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984.810.666

Fax:

Email: quangcaominhhung@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
2.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
3.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê nhà kho, nhà xưởng, văn phòng.	5210
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Xây dựng nhà để ở	4101
7.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ các sản phẩm cửa nhựa, cửa sắt, cửa nhôm, cửa inox.	4773
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô	4520
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
10.	Xây dựng công trình điện	4221
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

15.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đặc; - Sản xuất cửa an toàn, kết, cửa bọc sắt, cửa bọc inox,... - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như : Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện;	2599
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép và kim loại khác(trừ vàng, bạc).	4662
17.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa máy móc, thiết bị, phụ tùng và các sản phẩm cơ khí phục vụ cho ngành giao thông vận tải, xây dựng và khai thác mỏ;	3312
19.	Bốc xếp hàng hóa	5224
20.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
21.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
22.	Xây dựng công trình thủy	4291
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
24.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: - Mạ, đánh bóng kim loại... - Xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt; - Phun cát, trộn, làm sạch kim loại; - Nhuộm màu, chạm, in kim loại; - Phủ á kim như: Tráng men, sơn mài... - Mài, đánh bóng kim loại; - Khoan, tiện, nghiền, mài, bào, đục, cưa, đánh bóng, hàn, nối...các phần của khung kim loại; - Cắt hoặc viết lên kim loại bằng các phương tiện tia laser.	2592
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
29.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
33.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
34.	Bán mô tô, xe máy	4541
35.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
36.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
38.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4513
39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
42.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp;	4659
44.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: - Sản xuất thang máy hoạt động liên tục và băng tải sử dụng dưới đất; - Sản xuất máy khoan, cắt, đục, đào (sử dụng không sử dụng ngầm); - Sản xuất máy xử lý khoáng bằng việc chiếu, phân loại, rửa, nghiền... - Sản xuất máy trộn bê tông và vữa; - Sản xuất máy đóng, máy ép cọc, máy trải vữa, trải nhựa đường, máy rải bê tông... - Sản xuất máy kéo đặt đường ray và máy kéo được sử dụng trong xây dựng hoặc khai thác; - Sản xuất máy ủi hoặc máy ủi đất góc;	2824

45.	Sản xuất mô tô, xe máy Chi tiết: Sản xuất xe máy.	3091
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
48.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
49.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
50.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; - Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; - Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...;	4511
53.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
54.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
55.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
57.	In ấn	1811
58.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
59.	Phá dỡ	4311
60.	Quảng cáo	7310(Chính)
61.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
62.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHAM THANH PHƯƠNG	Số 13, ngách 233/10, tổ 56, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	90,000	111506599	
2	NGUYỄN VĂN CHUNG	thôn Đồng Kim, Xã Tiên Lục, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	200.000.000	10,000	121841989	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN CHUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/07/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121841989

Ngày cấp: 09/01/2018

Nơi cấp: CA Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đồng Kim, Xã Tiên Lục, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Đồng Kim, Xã Tiên Lục, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội